

Đọc tài liệu tổng hợp và biên soạn lại các nội dung liên quan tới văn bản **Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam** nằm trong **Bài 4 Ngữ văn 10 tập 1 Chân trời sáng tạo**. Với nhiều cách trình bày khác nhau cho các câu hỏi trong bài, các em sẽ có góc nhìn đa dạng hơn về văn bản này.

Top 3 bài soạn Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam hay nhất



[Loigiaihay.com] Soạn bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam

Tóm tắt

1. Đề tài dân dã, hình tượng sinh động, ngộ nghĩnh

Những hình ảnh quen thuộc, bình dị trong đời sống hằng ngày như gà, lợn, trâu, bò, ...; những góc khuất của đời sống nông thôn là đề tài quen thuộc, chủ yếu và được sáng tạo trong các bức tranh Đông Hồ.

2. Chất liệu tự nhiên, sắc màu bình dị, ấm áp

- Chất liệu: giấy điệp, chôi lá thông để quét lên.

- Màu sắc: màu đen từ than xoan hay than lá tre; màu xanh từ gi đồng, lá chàm; màu vàng từ hoa hòe; màu đỏ từ sỏi son, gỗ vang; ... à 4 gam màu chủ đạo.

3. Chế tác khéo léo, công phu

- Vẽ mẫu.

- Can lại rõ ràng từng nét, bảng mảy bằng mực nho lên giấy bản mỏng rồi xếp vào bản khắc gỗ.

- Khi in, đặt xấp giấy in trước mặt; tay phải cầm “tay co” đóng sau lưng ván in, úp ván xuống “bìa” để quét đấm màu; úp mặt ván khắc đã thấm màu lên mặt giấy; lật ngửa ván khắc lên.

- Thợ in lấy xơ mướp xoa đều lưng mặt giấy để màu mực thấm đều; bóc từ giấy khỏi ván in; số màu của tranh tương ứng với số lần in.

4. Rộn ràng tranh Tết

- Khoảng tháng 7, tháng 8 hằng năm là dịp để chuẩn bị cho mùa tranh Tết.

- Chợ tranh họp vào tháng Chạp trong các ngày 6, 11, 16, 21, 26.

5. Lưu giữ và phục chế

- Vào khoảng cuối thế kỉ XIX đến những năm 40 của thế kỉ XX là thời kì hưng thịnh. Xu thế thương mại hóa thời kinh tế thị trường đã làm chúng dần mai một, thất truyền.

- Ở Đông Hồ vẫn có những nghệ nhân tâm huyết với nghề, cố gắng để duy trì, nuôi dưỡng nghề tranh Đông Hồ này

Trước khi đọc

Câu 1 (trang 82, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Theo bạn, thế nào là một di sản văn hóa? Hãy nói về giá trị một di sản văn hóa của địa phương hoặc đất nước mình mà bạn quan tâm.

Phương pháp giải:

- Nêu lên ý hiểu của mình về những kiến thức về di sản văn hóa.

- Kể về một di sản văn hóa mà bạn biết hoặc quan tâm.

Lời giải chi tiết:

- Theo như bản thân em tìm hiểu, một di sản văn hóa là vật thể (các di tích lịch sử, tác phẩm nghệ thuật, ...) và phi vật thể (các loại hình nghệ thuật dân gian, ngôn ngữ, ...) có giá trị văn hóa, lịch sử, khoa học và được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.

- Một di sản văn hóa của địa phương hoặc đất nước mình.

Thành nhà Hồ nằm ở vùng đất Thanh Hóa – cái nôi của những vị anh hùng dân tộc, những câu chuyện lịch sử hào hùng. Thành nhà Hồ hiện lên với một vẻ đẹp cổ kính, rêu phong, là chứng tích cho một giai đoạn lịch sử quan trọng của dân tộc Việt Nam. Di tích này được Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch xếp hạng là di tích cấp quốc gia, có giá trị đặc biệt quan trọng của dân tộc vào năm 1962. Ngày 27 tháng 6 năm 2011, tổ chức UNESCO đã chính thức công nhận thành nhà Hồ di sản văn hoá thế giới. Di tích thành nhà Hồ thể hiện được sự ảnh hưởng và các giá trị nhân văn qua một thời kỳ lịch sử của quốc gia hay khu vực trên thế giới. Có những đóng góp quý báu về kiến trúc, công nghệ, điêu khắc, và quy hoạch thành phố. Thành nhà Hồ Vĩnh Lộc - Thanh Hoá là công trình cổ xưa, khắc hoạ được giá trị của một hay nhiều giai đoạn trong lịch sử nhân loại.

Câu 2 (trang 82, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Đã bao giờ bạn xem tranh Đông Hồ và tìm hiểu cách thức, quá trình chế tác nên những bức tranh ấy? Kể tên một số bức tranh và chia sẻ những điều bạn biết với bạn cùng nhóm.

Phương pháp giải:

- Chia sẻ những hiểu biết của mình về tranh Đông Hồ cho bạn bè cùng nhóm.

Lời giải chi tiết:

- Em đã từng được xem qua và tìm hiểu về tranh Đông Hồ.

- Những kiến thức em biết về tranh Đông Hồ:

+ Một số bức tranh Đông Hồ: Đám cưới chuột, Lợn ỉ có xoáy Âm dương, Tranh "Đàn gà" hoặc "Sân gà" cầu chúc cho sự sung túc, đông con và an nhàn.

+ Giấy in tranh Đông Hồ được gọi là giấy điệp; trộn với hồ dán; rồi dùng chổi lá thông quét lên mặt giấy đó.

+ Quá trình chế tác:

- Sáng tác mẫu và tạo bản khắc gỗ: mỗi mẫu sẽ có 2- 5 bản khắc gỗ khác nhau tùy theo màu sắc của từng mẫu. Đây là công đoạn khó nhất đòi hỏi người thợ phải có kỹ thuật cao.

- Chuẩn bị giấy Dó: để có được tờ giấy dó hoàn chỉnh, người ta phải chọn lựa từng loại vỏ Dó được lấy từ trên rừng về, rồi trải qua nhiều công đoạn phơi, ngâm, giã nhuyễn, hòa bột vào bể seo, seo giấy, ép kiệt nước, phơi khô, đóng xén thành phẩm. Cuối cùng là quét hồ điệp.

- In tranh: Màu sắc trong tranh Đông Hồ có 5 màu chủ đạo hoàn toàn tự nhiên: màu đỏ lấy từ gạch non, vàng từ hoa hòe, đen từ than lá tre, xanh từ lá tràm, trắng từ vỏ sò điệp. Thường để in một tranh cần phải có 5 bản khắc, in trong 5 lần.

- Phơi tranh: sau khi tranh đã in xong sẽ được phơi cho khô.

Đọc văn bản

Câu 1 (trang 83, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Đoạn văn in nghiêng này có vai trò như thế nào đối với việc truyền tải thông tin chính của văn bản?

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đoạn văn in nghiêng.
- Đặt đoạn văn in nghiêng nằm trong toàn thể văn bản để thấy được vai trò của nó.

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn in nghiêng nằm ngay ở phần đầu tiên của văn bản, cung cấp đầy đủ những ý chính, thông tin cần thiết về bức tranh dân gian Đông Hồ mà mọi người quan tâm. Từ đó, kích thích độc giả đọc toàn bộ văn bản để tìm hiểu sâu hơn về loại hình dân gian này.

Câu 2 (trang 84, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Trong số những màu sắc được nhắc tới ở đoạn này, tranh “Lợn đàn” đã sử dụng những màu sắc nào?

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đoạn văn thuộc phần 2 (Chất liệu tự nhiên, sắc màu bình dị, ấm áp).
- Quan sát hình 2 (Lợn đàn, trang 83) để biết được những màu sắc được sử dụng.

Lời giải chi tiết:

Tranh “Lợn đàn” đã sử dụng những màu sắc: màu xanh, màu vàng, màu đen, màu đỏ.

=> Bức tranh “Lợn đàn” đã sử dụng đủ 4 gam màu cơ bản của tranh dân gian Đông Hồ.

Câu 3 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Tóm tắt các công đoạn chính để làm nên một bức tranh Đông Hồ.

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đoạn văn phần 3 (Chế tác khéo léo và công phu).
- Tóm tắt các công đoạn chính.

Lời giải chi tiết:

Các công đoạn chính để làm nên một bức tranh Đông Hồ bao gồm:

- Vẽ mẫu.
- Can lại rõ ràng từng nét, bảng mảy bằng mực nho lên giấy bản mỏng rồi xếp vào bản khắc gỗ.

- Khi in, đặt xấp giấy in trước mặt; tay phải cầm “tay co” đóng sau lưng ván in, úp ván xuống “bìa” để quét đậm màu; úp mặt ván khắc đã thấm màu lên mặt giấy; lật ngửa ván khắc lên.

- Thợ in lấy xơ mướp xoa đều lưng mặt giấy để màu mực thấm đều; bóc từ giấy khỏi ván in; số màu của tranh tương ứng với số lần in.

Câu 4 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Đoạn cuối này có hé mở thêm một điều gì đó trong quan điểm và cách đưa tin của người viết?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn cuối (Lưu giữ và phục chế).

Lời giải chi tiết:

Quan điểm và cách đưa tin của người viết:

- Người viết đã đưa tin chính xác về các thời kì phát triển hưng thịnh và sự mai một dần của tranh dân gian Đông Hồ.

- Đồng thời thể hiện rõ lập trường nhân văn của mình để bảo vệ, gìn giữ nét đẹp truyền thống mà tranh Đông Hồ mang lại.

Sau khi đọc

Câu 1 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Hãy chỉ ra các công đoạn chính của quá trình chế tác một bức tranh Đông Hồ được nêu trong văn bản.

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ đoạn văn phần 3 (Chế tác khéo léo và công phu).

Lời giải chi tiết:

Các công đoạn chính để làm nên một bức tranh Đông Hồ bao gồm:

- Vẽ mẫu.

- Can lại rõ ràng từng nét, bảng mảy bằng mực nho lên giấy bản mỏng rồi xếp vào bản khắc gỗ.

- Khi in, đặt xấp giấy in trước mặt; tay phải cầm “tay co” đóng sau lưng ván in, úp ván xuống “bìa” để quét đậm màu; úp mặt ván khắc đã thấm màu lên mặt giấy; lật ngửa ván khắc lên.

- Thợ in lấy xơ mướp xoa đều lưng mặt giấy để màu mực thấm đều; bóc từ giấy khỏi ván in; số màu của tranh tương ứng với số lần in.

Câu 2 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Xác định đề tài của văn bản trên. Chỉ ra một số đoạn, mục có lồng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong văn bản và nêu mục đích của việc lồng ghép ấy.

Phương pháp giải:

- Đọc kĩ toàn bộ văn bản.
- Chú ý một số đoạn văn có lồng ghép yếu tố miêu tả và biểu cảm.

Lời giải chi tiết:

- Đề tài của văn bản trên: Tranh dân gian Đông Hồ.
 - Một số đoạn, mục có lồng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong văn bản:
 - + Đoạn “Giấy in tranh Đông Hồ...in tranh Đông Hồ” (mục 2).
 - + Miêu tả về sự rộn ràng buổi chợ tranh Tết: “Mỗi năm một lần, chợ tranh họp vào tháng Chạp trong các ngày 6, 11, 16, 21, 26. Chợ tranh đông vui, sầm uất được tổ chức ngay trong đình làng.
- => Việc lồng ghép các yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong văn bản giúp những thông tin của đề tài được thể hiện một cách rõ ràng hơn, mang đến cho độc giả những điều quan trọng, cần thiết. Đồng thời, thể hiện tư tưởng, tình cảm của người viết với đề tài đó.

Câu 3 (trang 86, SGK NGữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Theo bạn, nội dung của các mục 1, 2, 3 của văn bản trên đã bổ sung thông tin cho nhau và góp phần thể hiện thông tin chính của văn bản như thế nào?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ nội dung ở các mục 1, 2, 3.

Lời giải chi tiết:

- Nội dung của các mục 1, 2, 3 lần lượt nói về đề tài, hình tượng; chất liệu, màu sắc và các công đoạn chế tác.
- Nội dung ở các mục 1, 2, 3 của văn bản đã có sự liên kết, bổ sung cho nhau. Đồng thời làm cụ thể hóa những thông tin chính đã được nêu ra ở phần đoạn văn in nghiêng ở ngay đầu văn bản.

Câu 4 (trang 86, SGK NGữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Nhan đề, sa-pô, đề mục có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện thông tin chính trong văn bản trên?

Phương pháp giải:

Chú ý phần nhan đề, sa-pô và đề mục trong văn bản.

Lời giải chi tiết:

Phần nhan đề, sa-pô và đề mục giúp các thông tin chính trong văn bản được thể hiện rõ ràng, mạch lạc, tuân theo một bố cục hợp lí. Từ đó, các thông tin được trình bày một cách đầy đủ, không lộn xộn và người đọc cũng không bị ngợp khi tiếp cận văn bản.

Câu 5 (trang 86, SGK Ngữ Văn 10, tập một)

Đề bài: Xác định mục đích viết và quan điểm của người viết thể hiện trong văn bản trên. Bạn có đồng tình với quan điểm đó hay không? Vì sao?

Phương pháp giải:

Đọc kĩ toàn bộ văn bản.

Lời giải chi tiết:

- Mục đích viết: truyền tải những thông tin về nghề tranh dân gian Đông Hồ truyền thống của dân tộc Việt Nam. Từ đó, kêu gọi sự bảo vệ, giữ gìn, phát huy ngành nghề truyền thống dân tộc.

- Quan điểm của người viết: đảm bảo những thông tin chính xác, khách quan về nghề tranh dân gian Đông Hồ; đồng thời thể hiện suy nghĩ của người viết về nghề truyền thống này và đưa ra sự bảo vệ thuần phong mỹ tục của dân tộc.

- Theo ý kiến cá nhân, em đồng tình với quan điểm trên của người viết vì vốn dĩ tranh dân gian Đông Hồ là một nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam ta, cần phải có những bài viết như vậy để giới trẻ được biết và có ý thức trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống như vậy.

Câu 6 (trang 86, SGK NGỮ Văn 10, tập một)

Đề bài: Kể tên một số di sản văn hóa ở địa phương và phát biểu suy nghĩ của bạn về việc bảo tồn, phát huy các di sản ấy.

Phương pháp giải:

- Nêu tên một số di sản văn hóa ở địa phương mà bản thân biết hoặc được nghe kể.

- Đưa ra suy nghĩ của bản thân.

Lời giải chi tiết:

Chú ý: Tùy vào mỗi địa phương sẽ có những di sản văn hóa khác nhau.

Ví dụ: Ở Hà Nội: Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Cột cờ Hà Nội, Chùa Một Cột, Đền Cổ Loa, Nhà tù Hỏa Lò, Cầu Long Biên, ...

- Theo quan điểm cá nhân, việc bảo tồn, phát huy những di sản văn hóa là điều vô cùng quan trọng và cần thiết. Bởi đó là minh chứng về một thời quá khứ hào hùng mà ông cha ta để lại, thể hiện đậm đà nét đẹp truyền thống của mỗi dân tộc. Chúng ta ở thế hệ mai sau cần có trách nhiệm trong việc bảo vệ và phát huy, làm tôn vinh hơn những di sản văn hóa đó.

[Vietjack.com] Soạn bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam

*** Trước khi đọc:**

Câu 1 (trang 82 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Theo bạn, thế nào là một di sản văn hóa? Hãy nói về giá trị một di sản văn hóa của địa phương hoặc đất nước mình mà bạn quan tâm.

Trả lời:

- Di sản văn hóa là di sản của các hiện vật vật thể và các thuộc tính phi vật thể của một nhóm hay xã hội được kế thừa từ các thế hệ trước, đã duy trì đến hiện nay và dành cho các thế hệ mai sau. Di sản văn hóa bao gồm tài sản văn hóa (như các tòa nhà, cảnh quan, di tích, sách, tác phẩm nghệ thuật và các hiện vật), văn hóa phi vật thể (như văn hóa dân gian, truyền thống, ngôn ngữ và kiến thức) và di sản tự nhiên (bao gồm cảnh quan có tính văn hóa quan trọng và đa dạng sinh học).

Ví dụ di sản văn hóa ở quê hương: Ca chèo, chèo, di tích cố đô Huế...

Câu 2 (trang 82 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Đã bao giờ bạn xem tranh Đông Hồ và tìm hiểu về cách thức, quá trình chế tác nên những bức tranh ấy chưa? Kể tên một số bức tranh và chia sẻ những điều bạn biết với bạn cùng nhóm.

Trả lời:

Quy trình làm tranh Đông Hồ:

Sáng tác mẫu và tạo bản khắc gỗ: mỗi mẫu sẽ có 2- 5 bản khắc gỗ khác nhau tùy theo màu sắc của từng mẫu. Đây là công đoạn khó nhất đòi hỏi người thợ phải có kỹ thuật cao.

Chuẩn bị giấy Dó: để có được tờ giấy dó hoàn chỉnh, người ta phải chọn lựa từng loại vỏ Dó được lấy từ trên rừng về, rồi trải qua nhiều công đoạn phơi, ngâm, giã nhuyễn, hòa bột vào bề se, seo giấy, ép kiệt nước, phơi khô, đóng xén thành phẩm. Cuối cùng là quét hồ điệp.

In tranh: Màu sắc trong tranh Đông Hồ có 5 màu chủ đạo hoàn toàn tự nhiên: màu đỏ lấy từ gạch non, vàng từ hoa hòe, đen từ than lá tre, xanh từ lá trà, trắng từ vỏ sò điệp. Thường để in một tranh cần phải có 5 bản khắc, in trong 5 lần.

Phơi tranh: sau khi tranh đã in xong sẽ được phơi cho khô.

Ví dụ: Bức họa Nhảy đầm, có lẽ là đề tài không mấy quen thuộc với người Đông Hồ và nông dân Việt Nam nói chung, nhưng nó là một cảnh có thực khi người phương Tây sang Việt Nam, không có lý do gì mà những họa sĩ dân gian từ chối không miêu tả lại. Bức họa cho thấy trong một quán bar, có treo đèn điện và quạt trần, cạnh bàn chủ quán có máy hát quay tay. Một chú bé

hầu bàn đang bung rượu, một đôi trai gái người Việt đang tán tỉnh nhau, còn hai cặp nam nữ Tây đang nhảy đầm.

*** Đọc văn bản:**

1. Theo dõi: Đoạn văn in nghiêng này có vai trò thế nào đối với việc truyền tải thông tin chính của văn bản?

Trả lời:

- Tóm tắt nội dung chính đề cập ở nội dung bài.
- Đoạn văn in nghiêng đưa ra nội dung khái quát của văn bản, giúp người đọc tiếp cận dễ dàng và nhanh chóng hơn.

2. Đọc lướt: Trong số những màu sắc được nhắc tới ở đoạn này, tranh “Lợn đàn” đã sử dụng những màu sắc nào?

Trả lời:

Tranh “Lợn đàn” đã sử dụng rất nhiều những màu sắc khác nhau như:

- + Màu xanh từ giồng, lá chàm.
- + Màu vàng từ hoa hòe.
- + Màu đỏ từ sỏi son, gỗ vang.

3. Theo dõi: Tóm tắt các công đoạn chính để làm nên một bức tranh Đông Hồ.

Trả lời:

Các công đoạn tạo nên bức Tranh Đông Hồ là vô cùng tỉ mỉ, phức tạp và cầu kì.

- + Chọn đề tài, ý tưởng và phác thảo.
- + Can lại bản thảo rõ nét cùng với màu sắc phù hợp.
- + In thành từng chông. Dùng bìa đã quét dặm màu.
- + Lấy xơ mướp thoa đều mặt giấy để mực màu đều thấm.

4. Theo dõi: Đoạn cuối này hé mở thêm điều gì trong quan điểm và cách đưa tin của người viết?

Trả lời:

- Đoạn cuối này cho thấy người viết luôn tin và mong đợi nghề tranh Đông Hồ sẽ được quan tâm và phát triển trở lại.
- Khát vọng gìn giữ một nét văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

*** Sau khi đọc:**

Nội dung chính: Văn bản đã nêu nên những đặc điểm đặc trưng của tranh Đông Hồ đồng thời ngợi ca và khẳng định giá trị của loại hình nghệ thuật đặc sắc này trong thể hiện văn hóa dân tộc.

Trả lời câu hỏi:

Câu 1 (trang 85 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Hãy chỉ ra các công đoạn chính của quá trình chế tác một bức tranh Đông Hồ được nêu trong văn bản.

Trả lời:

- + Chọn đề tài, ý tưởng và phác thảo.
- + Can lại bản thảo rõ nét cùng với màu sắc phù hợp.
- + In thành từng chồng. Dùng bìa đã quét dấm màu.
- + Lấy xơ mướp thoa đều mặt giấy để mực màu đều thấm.

Câu 2 (trang 85 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Xác định đề tài của văn bản trên. Chỉ ra một số đoạn, mục có lòng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong văn bản và nêu mục đích của việc lòng ghép ấy.

Trả lời:

Đề tài: nói về tranh Đông Hồ- một nét văn hóa dân gian của Việt Nam.

Những đoạn có yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm:

- + "Cả làng tất bật, chuẩn bị cho mùa tranh Tết, khắp làng rục rờ sức màu của giấy điệp.."
- + "Chợ tranh đông vui, sầm uất.."
- + "Chế tác khéo léo, công phu"
- + "Rộn ràng tranh Tết"

Mục đích: bày tỏ cảm xúc, sự công nhận, thán phục của người viết đối với nghệ thuật tranh Đông Hồ.

Câu 3 (trang 86 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Theo bạn, nội dung của các mục 1,2,3 của văn bản trên đã bổ sung thông tin cho nhau và góp phần thể hiện thông tin chính của văn bản như thế nào?

Trả lời:

Mục 1,2,3 của văn bản trên đã góp phần nổi bật ý chính của văn bản: tranh Đông Hồ là gì, trông như thế nào, chất liệu và cách làm ra một bức tranh ra sao. Đây là những ý giúp người đọc thấy và hiểu rõ được điều mà tác giả muốn nói đến là gì?

Câu 4 (trang 86 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Nhan đề, sa-pô, đề mục có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện thông tin chính trong văn bản trên?

Trả lời:

+ Nhan đề, đề mục: giúp chia rõ từng phần của văn bản, thể hiện được là phần này của văn bản đang nói đến điều gì, nói về ai.

+ Sa-pô: xuất phát từ tiếng Pháp là chapeau – Cụm từ này có nghĩa là cái mũ. Có thể nói một cách đơn giản thì nó chính là phần nội dung mở đầu nằm ở phía trên cùng của bài viết có tác dụng dẫn dắt, tạo được sự thú vị và kích thích người đọc xem bài viết.

Câu 5 (trang 86 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Xác định mục đích viết và quan điểm của người viết thể hiện trong văn bản trên. Bạn có đồng tình với quan điểm đó hay không? Vì sao?

Trả lời:

+ Mục đích: giới thiệu về một nét văn hóa dân gian lâu đời đang dần bị mai một: tranh Đông Hồ.

+ Quan điểm của người viết: khẳng định đây là một nét văn hóa truyền thống cần được lưu giữ và phát triển.

Đây là một quan điểm vô cùng chính xác vì hiện nay nhiều nét văn hóa dân gian đang bị lãng quên bởi sự phát triển hiện đại, nhanh chóng trong cuộc sống. Nhiều người, đặc biệt là các bạn trẻ dường như chưa được tiếp xúc và có phần lãng quên những nét văn hóa này. Vì thế, việc làm cho văn hóa dân gian như tranh Đông Hồ phát triển là một điều đúng đắn.

Câu 6 (trang 86 sgk Ngữ văn lớp 10 Tập 1): Kể tên một số di sản văn hóa ở địa phương và phát biểu suy nghĩ của bạn về việc bảo tồn, phát huy các di sản ấy.

Trả lời:

Nhã nhạc cung đình Huế là một di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO công nhận vào năm 2003. Theo đánh giá của UNESCO, trong các thể loại nhạc cổ truyền ở Việt Nam, nhã nhạc đạt tới tầm vóc quốc gia.

Đặc trưng của Nhã nhạc cung đình là tính bao trùm đối với tất cả các bộ môn âm nhạc khác, từ Lễ nhạc (dùng vào các cuộc tế lễ lớn nhỏ của cung đình, trong các chùa miếu), nhạc thính phòng, sân khấu, kể cả các vũ điệu, mà mỗi bộ môn đều có những nghệ sĩ thượng thặng chuyên sáng tạo và biểu diễn. Các quy định về quy mô dàn nhạc, cách thức diễn xướng, nội dung bài bản... của Nhã nhạc đều rất chặt chẽ, phản ánh tính quy củ qua các định chế thẩm mỹ rất cao, có khả năng phản ánh tư tưởng, quan niệm triết lý của chế độ quân chủ đương thời.

Thể loại này được xem như một nét văn hóa tiêu biểu của xứ Huế và luôn được phát triển, thu hút khách du lịch đến tìm hiểu. Có thể nói đây là một cách bảo tồn di sản văn hóa rất hay khi đưa nó vào du lịch để giữ gìn và phát triển hơn nữa.

[Toploigiai.vn] Soạn bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam

Chuẩn bị

Câu 1 (trang 82, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Theo bạn, thế nào là một di sản văn hóa? Hãy nói về giá trị một di sản văn hóa của địa phương hoặc đất nước mình mà bạn quan tâm.

Lời giải

- Di sản văn hóa là tài sản văn hóa vật thể và tai sản văn hóa phi vật thể của một nhóm người hay của một của xã hội được kế thừa từ các thế hệ trước, được duy trì, lưu truyền đến ngày nay.

- Đất nước mình được UNESCO công nhận 10 di sản văn hóa, trong đó, em đặt biệt ấn tượng và quan tâm tới Vịnh Hạ Long. Được kiến tạo với nhiều hình dạng đảo đá khác nhau, những hang động bí ẩn từ mẹ thiên nhiên đã khiến tất cả chúng ta đi một lần trong đời đều không khỏi thôn thức. Được biết đây là cái nôi của người Việt cổ, là dấu tích còn sót lại sau quá trình hình thành và phát triển của Trái đất. Vịnh còn là nơi tập trung nhiều hệ sinh thái vô cùng phong phú. Nguyễn Trãi từng gọi Hạ Long, ấy chính là kì quan đất dựng giữa trời cao. Vịnh Hạ Long chính thức được UNESCO công nhận lần đầu vào năm 1994 và lần hai vào năm 2000. Điều này có thể thấy được sức hút, cái đẹp do thiên nhiên tạo ra tới Vịnh – một vịnh biển đẹp ở Quảng Ninh nói riêng, Việt Nam nói chung và toàn thế mọi miền thế giới. Hãy một lần đến, để thưởng thức cái “nhãn vị” trời cho.

Câu 2 (trang 82, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Đã bao giờ bạn xem tranh Đông Hồ và tìm hiểu cách thức, quá trình chế tác nên những bức tranh ấy? Kể tên một số bức tranh và chia sẻ những điều bạn biết với bạn cùng nhóm.

Lời giải

- Em đã từng xem tranh Đông Hồ và tìm hiểu nó.

- Một số bức tranh Đông Hồ mà em biết: Đám cưới chuột, Vinh quy bái tổ, Hội làng, Đàn gà mẹ con, Chăn trâu thổi sáo...

- Chia sẻ:

+ Tranh Đông Hồ là một dòng tranh dân gian Việt Nam.

+ Nguồn gốc: làng Đông Hồ, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

+ Là tranh in từ ván khắc gỗ.

+ Giấy vẽ được làm từ vỏ con điệp trộn với hồ rồi dùng chổi lá thông quét trên bề mặt giấy.

+ Màu tranh là màu tự nhiên, gồm 04 màu cơ bản (xanh, đen, vàng, đỏ)

Đọc hiểu bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam

Câu 1 (trang 83, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Đoạn văn in nghiêng này có vai trò như thế nào đối với việc truyền tải thông tin chính của văn bản?

Lời giải

Vai trò: giới thiệu cho bạn đọc biết về dòng tranh dân gian Đông Hồ, nhằm có cái nhìn khái quát, để đi sâu vào những điều cụ thể trong phần nội dung của bài mà không gây khó hiểu.

Câu 2 (trang 84, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Trong số những màu sắc được nhắc tới ở đoạn này, tranh “Lợn đàn” đã sử dụng những màu sắc nào?

Lời giải

Sử dụng màu sắc: màu đen, màu xanh, màu vàng, màu đỏ.

Câu 3 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Tóm tắt các công đoạn chính để làm nên một bức tranh đông hồ.

Lời giải

Tóm tắt:

- Lấy đề tài, lên ý tưởng để vẽ mẫu.
- Can lại rõ ràng, mạch lạc từng nét, từng mảng màu bằng mực nho lên giấy bản mỏng và sắp xếp đưa vào bản khắc gỗ.
- Khi in, đặt cả xấp giấy in thành từng chồng trước mặt, tay phải cầm tay co đóng sau lưng ván in, úp ván xuống bìa đã quét dấm màu, rồi úp mặt ván khắc đã thấm màu, xong lật ngửa ván khấc lên.
- Lấy xơ mướp xoa đều lưng mặt giấy để mực màu thấm đều mặt giấy, bóc tờ giấy khỏi ván in.

Câu 4 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Đoạn cuối này có hé mở thêm một điều gì đó trong quan điểm và cách đưa tin của người viết?

Lời giải

Hé mở:

- Tác giả có sự hiểu biết về thời kì hưng thịnh và mai một, thất truyền về dòng tranh Đông Hồ.

- Có sự tiếc nuối.
- Mong muốn được giữ gìn vẻ đẹp của một tinh hoa văn hóa dân gian.

Sau khi đọc bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam

Câu 1 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Hãy chỉ ra các công đoạn chính của quá trình chế tác một bức tranh Đông Hồ được nêu trong văn bản.

Lời giải

Các công đoạn chính:

- Lấy đề tài, lên ý tưởng để vẽ mẫu.
- Can lại rõ ràng, mạch lạc từng nét, từng mảng màu bằng mực nho lên giấy bản mỏng và sắp xếp đưa vào bản khắc gỗ.
- Khi in, đặt cả xấp giấy in thành từng chồng trước mặt, tay phải cầm tay co đóng sau lưng ván in, úp ván xuống bìa đã quét dấm màu, rồi úp mặt ván khắc đã thấm màu, xong lật ngửa ván khất lên.
- Lấy xơ mướp xoa đều lưng mặt giấy để mực màu thấm đều mặt giấy, bóc tờ giấy khỏi ván in. Số màu tranh tương ứng với số lần in.

Câu 2 (trang 85, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Xác định đề tài của văn bản trên. Chỉ ra một số đoạn, mục có lòng ghép yếu tố miêu tả hoặc biểu cảm trong văn bản và nêu mục đích của việc lòng ghép ấy.

Lời giải

- Đề tài: Dòng tranh Đông Hồ.
- Chỉ ra:
 - + miêu tả về giấy in tranh Đông Hồ.
 - + miêu tả về quá trình chế tác tranh Đông Hồ.
 - + miêu tả về không khí rộn ràng vào khoảng tháng 07, tháng 08 hàng năm chuẩn bị cho mùa tranh Tết của làng Hồ.
- Mục đích: cung cấp những thông tin cần thiết, đầy đủ, rõ ràng, chi tiết tới bạn đọc về dòng tranh Đông Hồ. Đồng thời, thể hiện được sự am hiểu của tác giả, thái độ trân quý nét đẹp tinh hoa văn hóa dân gian của dân tộc.

Câu 3 (trang 86, SGK NGữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Theo bạn, nội dung của các mục 1, 2, 3 của văn bản trên đã bổ sung thông tin cho nhau và góp phần thể hiện thông tin chính của văn bản như thế nào?

Lời giải

Các nội dung chính được in đậm trong bài ở các mục 1, 2, 3 góp phần cụ thể hóa nội dung phần giới thiệu văn bản. Người viết mở ra cho người đọc một cái nhìn cụ thể, chi tiết, đề từ đây, hiểu hơn về dòng tranh Đông Hồ. Hơn nữa, điều này còn giúp các ý trong văn bản có sự liên kết chặt chẽ.

Câu 4 (trang 86, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Nhan đề, sa-pô, đề mục có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện thông tin chính trong văn bản trên?

Lời giải

Tác dụng: thông tin được giới thiệu đến chi tiết, rõ ràng, đầy đủ, theo một trình tự. Người đọc không phải lúng túng khi tìm hiểu văn bản.

Câu 5 (trang 86, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Xác định mục đích viết và quan điểm của người viết thể hiện trong văn bản trên. Bạn có đồng tình với quan điểm đó hay không? Vì sao?

Lời giải

- Mục đích: thông tin về tranh Đông Hồ và quan điểm phải gìn giữ nét đẹp tinh hoa văn hóa dân gian.

- Quan điểm của người viết: giới thiệu đầy đủ những thông tin thiết yếu về dòng tranh Đông Hồ. Chứng kiến quá trình hưng thịnh và đang dần mai một, thất truyền, người viết bày tỏ sự tiếc nuối, và mong muốn mọi người cùng chung tay gìn giữ.

- Em có đồng tình với quan điểm này. Bởi lẽ, đây là một nét đẹp tinh hoa văn hóa dân gian của đất nước. Dẫu biết, thế giới luôn không ngừng đổi mới, chúng ta phải chạy đua để kịp với thời đại, song có những vẻ đẹp mà ông cha ta đã dày công để lại, thế hệ con cháu chúng ta cần tôn trọng, gìn giữ, và phát huy, có thể đổi mới nhưng không làm mất đi giá trị của nó.

Câu 6 (trang 86, SGK Ngữ Văn 10 tập 1)

Đề bài: Kể tên một số di sản văn hóa ở địa phương và phát biểu suy nghĩ của bạn về việc bảo tồn, phát huy các di sản ấy.

Lời giải

Ở Nghệ An, có thể kể đến một số di sản văn hóa: căn nhà của Bác, thành Cổ Nghệ An, đền Ông Hoàng Mười,...

Suy nghĩ: Mỗi một địa phương khác nhau, ít nhiều đều có những di sản văn hóa được gầy dựng từ thưở xa xưa. Chúng ta, những thế hệ con cháu, khi nhìn thấy những di sản văn hóa ấy, trước hết, phải dành cho thế hệ trước sự trân quý, tôn trọng, bởi đây là minh chứng về một thời quá khứ. Không phải ngẫu nhiên mà nó được lưu truyền đến hôm nay. Và để ghi nhớ, thực hiện lối sống hướng về cội nguồn, bên cạnh việc phát triển những cái mới, chúng ta cần gìn giữ, bảo vệ những nét đẹp văn hóa ấy.

-/-

Trên đây là TOP 3 nội dung **Soạn bài Tranh Đông Hồ - Nét tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam** do Đọc tài liệu tổng hợp và biên soạn. Hi vọng tài liệu giúp các em [soạn văn 10 Chân trời sáng tạo](#) tốt hơn mỗi ngày.